TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM NÔNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 05/2020/QĐ-TA	*Tam Nông, ngày 26 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Lê Hoàng Vũ.

2. Thư ký phiên họp: Ông Lê Trần Minh Châu.

Ngày 26 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 04/2020/QĐ-TA ngày 10 tháng 3 năm 2020 đối với:

- Họ và tên: Trương Minh T. Giới tính: Nam.
- Sinh năm 1999.
- CMND số: 341918215. Ngày cấp: 11/3/2019. Nơi cấp: Đồng Tháp.
- Dân tộc: Kinh.
- Tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo.
- Trình độ văn hóa: 07/12.
- Nguyên quán: xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.
- Hộ khẩu thường trú: Số nhà 530, ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.
- Chỗ ở hiện tại: Số nhà 530, ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.
- Nghề nghiệp: Không.
- Tiền án: Không.
- Tiền sự: Không.
- Con ông: Trương Khánh H và bà: Đào Thị T.

Người bị đề nghị có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Bà Nguyễn Thị Ánh Nguyệt - Chức vụ: Trưởng phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện T.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Xuân Thắng - Chức vụ: Chuyên viên phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện T (Văn bản ủy quyền ngày 26/3/2020).

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Tháp:* Ông Trần Xuân Mạnh - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Anh T có nơi cư trú ổn định tại số nhà 530, ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp đã sử dụng trái phép chất ma túy nên đã bị Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã P, huyện T ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số: 53/QĐ-UBND, ngày 19/7/2019, đến ngày 19/10/2019 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P ra Giấy chứng nhận đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số: 07/GCN-UBND. Vào khoảng 10 giờ ngày 01/02/2020 anh T tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của người bạn tên B (nhà ở xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp), dùng que test nhanh mẫu nước tiểu, kết quả dương tính, Trung tâm y tế huyện T tiến hành xét nghiệm ma túy đối với anh T , kết quả xác định anh T "Có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng ma túy tổng hợp chất dạng Methamphetamine (MET)," nên Công an xã P, huyện T đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa anh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Ý kiến của cơ quan đề nghị: Giữ nguyên quan điểm áp dụng xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa anh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian từ 12 đến 16 tháng.

- Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T: Việc tuân theo pháp luật: Từ khi thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T Tòa án đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Về quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị Tòa án nhân dân huyện T giải quyết theo hướng chấp nhận đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T với thời gian 12 – 16 tháng.

- Ý kiến của người bị đề nghị: Anh T thừa nhận đã sử dụng ma túy vào năm 2018, nên bị Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã P, huyện T ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số: 53/QĐ-UBND, ngày 19/7/2019, đến ngày 19/10/2019 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P ra Giấy chứng nhận đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số: 07/GCN-UBND. Vào khoảng 10 giờ ngày 01/02/2020 anh T tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của người bạn tên B (nhà ở xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp) dùng que test nhanh mẫu nước tiểu, kết quả dương tính, Trung tâm y tế huyện T tiến hành xét nghiệm ma túy đối với anh T, kết quả xác định anh T "Có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng ma túy tổng hợp chất dạng Methamphetamine (MET).

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Tâm đã được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến tranh luận của cơ quan đề nghị, người bị đề nghị.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ hồ sơ vụ việc, lời trình bày và ý kiến của những người tham dự phiên họp, xét thấy:

[1] Về thẩm quyền: Hồ sơ của phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Đồng Tháp lập đề nghị Tòa án nhân dân huyện T xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T do Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã P, huyện T ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số: 53/QĐ-UBND, ngày 19/7/2019 với thời gian là 03 tháng (19/7/2019 – 19/10/2019), đến ngày 19/10/2019 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P ra Giấy chứng nhận đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số: 07/GCN-UBND. Vào khoảng 10 giờ ngày 01/02/2020 anh T tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của người bạn tên B (nhà ở xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp). Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13, ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Tòa án nhân dân huyện T thụ lý xem xét là đúng thẩm quyền.

[2] Về thời hiệu áp dụng: Căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính số 12/BB-VPHC, ngày 06/02/2020 đối với anh T do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đến ngày 05/3/2020 Tòa án thụ lý hồ sơ nên vẫn còn thời hiệu xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại điểm d, khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Điều 4 Nghị định số: 221/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

[3] Về nội dung xem xét: Xét thấy lời khai của anh T có trong hồ sơ và tại phiên họp phù hợp với kết quả trả lời của Trung tâm y tế huyện T về việc xác định anh T "Có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng ma túy tổng hợp chất dạng Methamphetamine (MET)", anh T có nơi cư trú ổn định tại số nhà 530, ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Như vậy, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của anh T đã vi phạm tại khoản 3 Điều 3 Luật Phòng chống ma túy; khoản 1, khoản 16 Điều 2, khoản 1 Điều 96 và điểm a khoản 1 Điều 103 Luật xử lý hành chính năm 2012 nên thuộc đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo khoản 1 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP, ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Hành vi của anh T đã gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Bản thân anh T là người đã thành niên, biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn sử dụng nên anh phải chịu trách nhiệm về hành vi sai phạm. Tuy nhiên, khi xem xét áp dụng thời gian cai nghiện đối với anh T cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân cho phù hợp nhằm mục đích để răn đe giáo dục và tạo điều kiện cho anh T không còn nghiện ma túy khi hòa nhập lại với cộng đồng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình làm tại Công an xã P và tại phiên họp anh T đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4] Đối với ý kiến của đại diện theo ủy quyền của Trưởng phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện T về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T với mức thời gian là 12 đến 16 tháng là có căn cứ phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

[5] Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T phát biểu ý kiến về việc Thẩm phán đã tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đồng thời đề nghị Tòa án chấp nhận với thời gian là từ 12 đến 16 tháng. Tòa án nhân dân huyện T xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp như nhận định trên, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Trương Minh T.

2. Thời gian chấp hành cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp là 12 (Mười hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Anh Trương Minh T có quyền khiếu nại, Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện T có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân huyện T có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan Công an huyện T chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T đưa người đi thi hành quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiên bắt buộc.

- ***Nơi nhận:***
- VKSND huyện T;
- Phòng LĐTB&XH HTN;
- Công an huyện T;
- Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp;
- Ủy ban nhân dân xã P;
- Người bị đề nghị;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Hoàng Vũ